

Số: 04/ 2019/QĐST-KDTM

Ba Vì, ngày 20 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 -Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm án phí và lệ phí Tòa án của UBTVQH 14. Căn cứ vào Điều 357, 468 – BLDS 2015.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2019/TLST- KDTM ngày 03/6/2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1./Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Người khởi kiện : - Ngân hàng TMCP Q.

Người đại diện theo pháp luật :

Ông Nguyễn Tiến D– Chủ tịch Hội đồng quản trị .

Đại diện theo ủy quyền : Ông Phạm Xuân T, chức vụ : Giám đốc trung tâm xử lý nợ;

Người nhận ủy quyền lại : Ông Vũ Duy H, chức vụ : Chuyên viên xử lý nợ.

Ông Phạm Hải L, chức vụ : Chuyên viên xử lý nợ.

Đều địa chỉ : Số 28C- 28D- Bà Triệu, phường HB, quận K1, t.p Hà Nội.

Người bị kiện : - Hộ kinh doanh : Phùng Trung K .

Người đại diện theo pháp luật :

Ông Phùng Trung K , sinh năm 1982- Chủ hộ kinh Doanh.

Bà Phùng Thị Hồng X, sinh năm 1984 (Vợ ông K).

Đều địa chỉ : Thôn TC, xã ĐT, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội .

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hộ kinh doanh Phùng Trung K : Ông Phùng Trung K và bà Phùng Thị Hồng X phải trả cho Ngân hàng TMCP Q tổng số tiền là 201.000.000,đ (Hai trăm linh một triệu đồng) ; Trong đó nợ gốc là : 164.000.000,đ (Một trăm sáu mươi tư triệu đồng); Tiền lãi suất trong hạn và quá hạn là 37.000.000,đ (Ba mươi bảy triệu đồng) , tính đến ngày 11/6/2019. Ông Phùng Trung K và bà Phùng Thị Hồng X không thanh toán khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP Q được đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự thuộc thẩm quyền xử lý phát mại tài sản bảo đảm là: 01- ô tô con nhãn hiệu KIA Morning 05 chỗ ngồi, màu bạc BKS: 30E – 574.06 ; Số khung RNYTB 51GC093874; Số máy : G4LAGP090691; Đăng ký tên Phùng Trung K.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật được ban hành, kể từ ngày Ngân hàng TMCP Q có đơn yêu cầu thi hành án Ông Phùng Trung K và bà Phùng Thị Hồng X chưa thanh toán số tiền chậm trả cho Ngân hàng TMCP Q thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả . Lãi suất phát sinh được quy định theo khoản 2 điều 357 – BLDS năm 2015.

2. / Án phí : Ông Phùng Trung K và bà Phùng Thị Hồng X phải nộp 2.512.500,đ (Hai triệu năm trăm mười hai nghìn, năm trăm đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Q phải nộp 2.512.500,đ (Hai triệu năm trăm mười hai nghìn, năm trăm đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Ngân hàng TMCP Q đã nộp tiền tạm ứng án phí là 6.450.000,đ (Sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), theo biên lai số 0009335, ngày 03/6/2019 tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì, t.p Hà Nội. Nay Ngân hàng TMCP Q được hoàn trả số tiền là: 3.937.500,đ (Ba triệu chín trăm ba bảy nghìn, năm trăm đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Ba Vì;
- Chi cục THADS h. Ba Vì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÃ HÙNG CƯỜNG

